

PHỤ LỤC 03
THUYẾT MINH KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
DỰ KIẾN KHÔNG ĐẠT KẾ HOẠCH
(Kèm theo Báo cáo số 382 /BC-UBND ngày 26/11/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021, nhìn chung, các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội - môi trường ước thực hiện đến cuối năm đa số đạt và vượt kế hoạch, riêng có một số chỉ tiêu chủ yếu dự kiến không đạt kế hoạch, cụ thể như sau:

1. Tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP); GRDP bình quân đầu người:

Mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm năm 2021 của tỉnh Kon Tum được xác định tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 64/2020/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh là phân đầu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn trên **10%**, với cơ cấu hợp lý. Tuy nhiên, theo dự báo của Tổng Cục Thống kê, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2021 (*giá so sánh năm 2010*) của tỉnh Kon Tum đạt 16.253 tỷ đồng⁽¹⁾, tăng **7,5%** so với năm trước, trong đó: tăng 7,5% so với năm trước, trong đó: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng 7,5%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 13,5%; Khu vực Dịch vụ tăng 4%. Một số nguyên nhân dẫn mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm năm 2021 của tỉnh Kon Tum không đạt theo kế hoạch:

Làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, đặc biệt tại các tỉnh, thành phố kinh tế trọng điểm như: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Long An, Cần Thơ... đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, dẫn đến tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại. Ngành dịch vụ và du lịch tiếp tục giảm mạnh về doanh thu lẫn lượt khách đến; các hoạt động vui chơi giải trí, dịch vụ khác tạm dừng một số dịch vụ không cần thiết. Diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 tác động trực tiếp tới hoạt động vận tải, đặc biệt là hoạt động vận tải hành khách giảm mạnh; vận tải hàng hóa hoạt động bình thường, tuy nhiên cũng ảnh hưởng do nhiều cung đường đến các vùng dịch phải ngưng vận chuyển và cước phí vận tải hàng hóa tăng do chi phí xét nghiệm các lái xe và chi phí tiêu hao nhiên liệu trong thời gian chờ đợi làm thủ tục xét nghiệm và phải phụ thu chiều ngược lại. Tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp làm cho tổng cầu giảm mạnh, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp; một số doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động kinh doanh tập trung vào lĩnh vực như kinh doanh lẻ hành, cơ sở lưu trú, vận tải, bán buôn, bán lẻ dẫn đến thất nghiệp tăng, điều này cũng ảnh hưởng đến tiêu dùng của cá nhân và hộ gia đình. Dịch COVID-19 kéo dài từ đầu năm 2020

⁽¹⁾ Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2021 theo giá hiện hành đạt 26.740 triệu đồng.

đến nay cũng là nguyên nhân dẫn đến việc các dự án đầu tư ngoài ngân sách chậm tiến độ so với tiến độ quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư,...

Bên cạnh nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, vẫn còn tồn tại một số nguyên nhân chủ yếu sau: Kon Tum là tỉnh miền núi, biên giới, khó khăn với quy mô nền kinh tế nhỏ; cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, nhất là thu hút đầu tư, du lịch; doanh nghiệp với quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh thấp, chưa thích ứng kịp với sự thay đổi của thị trường.

GRDP bình quân đầu người được tính bằng công thức lấy GRDP theo giá hiện hành chia cho số dân trung bình năm.

+ Kế hoạch năm 2021, GRDP theo giá hiện hành của tỉnh là 28.900 tỷ đồng, dân số trung bình năm của tỉnh là 567.000 người, theo đó, GRDP bình quân đầu người theo số kế hoạch là 50 triệu đồng.

+ Ước thực hiện năm 2021, GRDP theo giá hiện hành của tỉnh đạt 26.740 tỷ đồng, dân số trung bình năm đạt khoảng 567.000 người, như vậy, GRDP bình quân đầu người của tỉnh đạt gần 47,2 triệu đồng, đạt 94,3% kế hoạch và tăng 8,9% so với năm 2020.

2. Phát triển doanh nghiệp

Trong 10 tháng đầu năm 2021, có 248 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn điều lệ khoảng 5.975 tỷ đồng. Dự kiến đến cuối năm 2021 có **292 doanh nghiệp** được thành lập mới, đạt **76,8%** kế hoạch và bằng 78% so với cùng kỳ; tổng vốn điều lệ khoảng **6.150 tỷ đồng**. Mặc dù số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới không đạt kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của dịch bệnh, tuy nhiên, tổng vốn đăng ký hoạt động trong nền kinh tế đạt **184%** kế hoạch so với kế hoạch và bằng 197% so với cùng kỳ, như vậy, tuy số Doanh nghiệp không tăng nhưng quy mô Doanh nghiệp được mở rộng, Doanh nghiệp có xu hướng phát triển về chiều sâu, đầu tư có trọng tâm trọng điểm vào một số lĩnh vực có thế mạnh phát triển. Bên cạnh đó, số doanh nghiệp giải thể đến 31 tháng 10 năm 2021 là 33 Doanh nghiệp, giảm 23% so với cùng kỳ, số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 98 Doanh nghiệp, tăng 51% so với cùng kỳ, trong khi số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 131 chỉ tăng 18%.

3. Diện tích Sâm Ngọc Linh trồng mới, cây dược liệu khác trồng mới

- *Cây Sâm Ngọc Linh*: Qua kết quả kiểm tra thực tế trên địa bàn 02 huyện Đăk Glei, Tu Mơ Rông có 1.165 hộ gia đình; 30 nhóm hộ, tổ liên kết sản xuất và 5 doanh nghiệp sản xuất Sâm Ngọc linh. Tổng diện tích có trồng là 907,24 ha với tổng số 21,575 triệu cây, số cây con đã gieo ươm chuẩn bị cho vụ trồng năm 2021 là 2,465 triệu cây (*tương ứng với 250 ha rừng trồng sâm (trung bình 10.000 cây/ha)*). Ước cả năm 2021, diện tích Sâm Ngọc Linh **trồng mới khoảng 250 ha**, không đạt so với kế hoạch (500 ha), tuy nhiên cùng với diện tích sâm hiện có, đến cuối năm 2021 có **1.157 ha**, đạt chỉ tiêu đề ra (*thời vụ trồng sâm vào tháng 10-11 hàng năm*).

- *Cây dược liệu khác*: Đến nay, diện tích cây dược liệu khác là 2.329 ha, đạt 66% KH, trong đó đã trồng mới 972 ha, đạt 49% kế hoạch. Ước đến cuối

năm 2021, tổng diện tích cây dược liệu khác đạt 2.663,7 ha, đạt 75,82% KH, trong đó diện tích dược liệu lâu năm trồng mới 1.306,3 ha, đạt 65,3% kế hoạch. Ngoài ra, một số diện tích dược liệu đã đến thời kỳ thu hoạch, người dân đã thu hoạch nhưng chưa thực hiện trồng lại hoặc chuyển đổi sang cây trồng khác.

Diện tích trồng mới Sâm Ngọc Linh và dược liệu khác không đạt kế hoạch chủ yếu đến từ các nguyên nhân khác quan như sau:

(1) Người dân và doanh nghiệp bị động trong công tác chuẩn bị giống đặc biệt là giống Sâm Ngọc Linh và giống Sâm dây. Giá cây giống quá cao nên người dân không đủ tiền để đầu tư. Theo tính toán của cơ quan chuyên môn để trồng 01 ha Sâm dây chi phí khoảng 300 triệu đồng; đây là mức đầu tư quá lớn đối người dân. Đầu tư 01 ha Sâm Ngọc linh (10.000 cây/ha) chi phí giống lên tới 03 tỷ đồng;

(2) Hầu hết các huyện đều gặp khó khăn về ngân sách nên trông chờ vào doanh nghiệp đầu tư phát triển dược liệu để đảm bảo kế hoạch nhưng do tình hình kinh tế khó khăn, dịch bệnh, cùng với công tác thu hút đầu tư các Doanh nghiệp đầu tư phát triển dược liệu khó khăn do dịch bệnh nên đến nay chưa có nhà đầu tư;

(3) Các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021 chưa được giao vốn nên các huyện khó khăn trong việc huy động vốn hỗ trợ cho người dân đầu tư phát triển vùng dược liệu;

(4) Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên việc liên kết với các doanh nghiệp chế biến tiêu thụ sản phẩm dược liệu gặp rất nhiều khó khăn.

4. Du lịch

Đợt dịch COVID-19 bùng phát vào đầu tháng 5 và gần nhất là tháng 7 đã làm đóng băng hoạt động du lịch trên cả nước. Trong 10 tháng đầu năm 2021, có 248 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn điều lệ khoảng 5.975 tỷ đồng, dự kiến đến cuối 2021, toàn tỉnh thu hút khoảng **311.000** lượt, đạt **20,7%** kế hoạch, tổng doanh thu ước đạt **85 tỷ đồng**, giảm **29,2%** so với cùng kỳ năm trước và đạt **18,6%** kế hoạch.

5. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề

Tính đến 31 tháng 10 năm 2021, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề đạt 14,1%, dự kiến đến cuối năm 2021 đạt 14,5% kế hoạch, nguyên nhân là do hiện nay, các trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Giáo dục Nghề nghiệp các huyện đều được trưng dụng làm khu cách ly; do đó các trung tâm rất khó khăn trong việc tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở sang học nghề; công tác tư vấn, tuyển sinh, đào tạo gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, công tác đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường còn hạn chế, các ngành nghề tại cơ sở đào tạo nghề chưa thu hút được học sinh sau tốt nghiệp phổ thông...

6. Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở

Đến ngày 31 tháng 10 năm 2021, tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất

ở đạt khoảng 96%; dự kiến đến cuối năm khoảng 96,08%, đạt 97,5% kế hoạch. Nguyên nhân dẫn đến chỉ tiêu tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở không đạt theo kế hoạch là do có một số hộ dân tộc thiểu số mới tách hộ ra ở riêng chưa có đất ở; dữ liệu về đất ở của một số địa phương chưa được cập nhật liên tục, kịp thời; việc thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong năm 2021 chưa triển khai thực hiện do Trung ương chỉ vừa mới phê duyệt (tại Quyết định số 1719/QĐ-QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

7. Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế (BHYT)

Tính đến 31 tháng 10 năm 2021, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 86,66%, ước thực hiện đến cuối năm 2021, tổng số người tham gia bảo hiểm y tế khoảng **480.000 người**, nâng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế ước đạt **86,96%** dân số, bằng **94%** kế hoạch. Nguyên nhân không đạt kế hoạch là do: Thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025, theo đó, từ ngày 01 tháng 8 năm 2021 giảm thẻ BHYT với đối tượng là người dân tộc thiểu số ở các xã trước đây là khu vực II, khu vực III nay là khu vực I; giảm thẻ BHYT với đối tượng là người dân tộc Kinh ở các thôn đặc biệt khó khăn, ở các xã trước đây là khu vực III nay là khu vực II hoặc khu vực I không cấp thẻ BHYT (do ngân sách nhà nước đóng BHYT)./.
